



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Túi tote polyester in theo yêu cầu: Túi 210D, 600D và rPET được quy định trước khi đặt hàng

Product Image













Details

Túi tote polyester in theo yêu cầu là túi dệt polyester, thường dùng loại 210D cho quà tặng có thể gấp gọn hoặc 600D cho nhu cầu sử dụng hàng ngày có phom dáng, được in lụa, in chuyển nhiệt thăng hoa hoặc DTF. Đơn hàng thành công phụ thuộc vào việc chốt bằng văn bản denier, GSM, lớp phủ, cấu tạo quai, phương pháp in, dung sai và điều khoản kiểm tra trước khi sản xuất.

Trang này dành cho người phát túi tại hội chợ, sự kiện mở cửa, bộ chào mừng nhân viên mới hoặc sự kiện cửa hàng và muốn người nhận tiếp tục dùng túi vào tháng sau. Người mua điển hình là điều phối viên tiếp thị, người tổ chức sự kiện, nhân viên hiệp hội và chủ doanh nghiệp nhỏ đặt một hoặc hai đơn mỗi năm. Người nhận túi có thể là khách tham dự hội nghị, nhân viên hoặc khách hàng. Vì vậy một túi tote có thể cần đựng tài liệu, mẫu sản phẩm, thực phẩm hoặc đồ tập gym; bản dựng đẹp mắt là chưa đủ.

Vấn đề: từ “polyester” trên báo giá bao quát nhiều loại thông số khác nhau. Một túi quà tặng trong suốt 210D và một túi xách đa năng có cấu trúc 600D có thể mang cùng tên sản phẩm. Một số catalog cũng liệt kê polypropylene không dệt trong cùng nhóm túi tote. Ngày sự kiện không thể dời, nên việc in lại hiếm khi khả thi. **Giải pháp:** hãy xem túi tote như một đặc tả bằng văn bản thay vì một hình ảnh trong catalog. Các phần dưới đây bao gồm lựa chọn vải và lớp phủ, cách ghép phương pháp in với vải, kiểm tra file thiết kế trước khi in, một tiến độ thực tế và các bài kiểm tra nghiệm thu, theo thứ tự này. Chúng tôi báo giá MOQ, thời gian giao hàng và đơn giá theo từng dự án sau khi thông số đã được xác nhận. Không có nội dung nào trên trang này là cam kết chung.



Mục lục

- [Bạn đang mua gì khi đặt túi tote polyester in theo yêu cầu?](#)
- [Cấp vải nào phù hợp với mục đích sử dụng: 210D, 600D, rPET hay có phủ?](#)
- [Làm sao chọn phương pháp in không nứt hoặc phai?](#)
- [Đơn hàng đi từ báo giá đến túi được giao như thế nào?](#)
- [Cần kiểm tra những gì trước khi thanh toán số dư?](#)
- [Polyester so với canvas, cotton và không dệt như thế nào?](#)
- [Nhãn và tuyên bố tái chế nào an toàn tại Hoa Kỳ và EU?](#)
- [Những điểm chính cho đơn hàng tiếp theo của bạn là gì?](#)
- [Sẵn sàng biến yêu cầu của bạn thành quy cách đã ký?](#)

Bạn đang mua gì khi đặt túi tote polyester in theo yêu cầu?



Túi tote polyester in theo yêu cầu là túi may từ vải sợi filament polyester dệt, thường dệt oxford hoặc canvas, có in thiết kế của bạn. Có hai mô hình đặt hàng. Mô hình đầu là trang trí túi trơn có sẵn, chỉ thay đổi phần in vì màu sắc, kích thước và túi phụ đã được SKU cố định. Mô hình thứ hai là tùy chỉnh kết cấu, thay đổi vải, kích thước, quai, đáy hông và túi. Công việc kết cấu cần làm mẫu, thường có mức tối thiểu cao hơn và lịch trình dài hơn.

Một danh sách sản phẩm công khai trên catalog ở Mỹ cho thấy mẫu đầu tiên trông như thế nào. Danh sách này cung cấp một túi tote cỡ trung bình 210D với kích thước 16" W x 12" H x 6" D, có vùng in 11-3/4" x 9" và quai dải polypropylene 28". Danh sách này mô tả một mô hình đặt hàng túi trơn có sẵn, theo danh sách sản phẩm trên catalog cho túi tote 210D^[3]. Các con số này mô tả một SKU tại một thời điểm. Chúng không phải là mức trung bình của ngành.

Denier đo độ dày sợi. Đây không phải định lượng vải và cũng không phải tải trọng. Vải oxford GSM 420D GSM dệt chặt có thể nặng hơn và chống mài mòn tốt hơn vải GSM 600D GSM dệt thưa hướng dẫn denier vải^[4], vì vậy hãy yêu cầu cả denier và GSM trong mọi báo giá. Thể tích sử dụng được và tải trọng an toàn phụ thuộc vào kích thước thực tế, cách chất đồ vào túi và việc xác minh trên mẫu. Chúng tôi xác nhận cả hai trên mẫu tiền sản xuất thay vì in một mức tải trọng chung chung.

Cấp vải nào phù hợp với mục đích sử dụng: 210D, 600D, rPET hay có phủ? [↑](#)

Cấp	Định lượng vải tham khảo	Phù hợp nhất	Giới hạn
Polyester 210D	Khoảng 110–180 gsm	Quà tặng gấp gọn, túi hội nghị	Không phù hợp với tải nặng hoặc giặt thường xuyên; có thể trông mỏng xuyên thấu
Polyester 420D–600D	600D khoảng 280–360 gsm	Dùng hằng ngày, bộ chào mừng, sự kiện ngoài trời	Thùng hàng nặng hơn và cước vận chuyển cao hơn
rPET 600D rPET	Xác nhận GSM trên báo giá	Chương trình ESG, hàng hóa bán lẻ	Tuyên bố “tái chế” cần chứng từ theo từng đơn hàng
Phủ PU hoặc PVC	Yêu cầu cột áp thủy tĩnh tính bằng mm	Tiếp xúc mưa, cần thêm độ cứng	Cứng và nặng hơn; lớp phủ có thể nứt khi lưu kho ẩm

Dải GSM lấy từ hướng dẫn nhà máy dệt nêu trên và thay đổi theo mật độ dệt. Polyester không phủ chỉ chống nước ở mức hạn chế. Phủ PU giúp túi vẫn gấp được, còn PVC chống nước mạnh hơn nhưng đánh đổi bằng trọng lượng và độ cứng. Hãy yêu cầu chỉ số cột áp thủy tĩnh bằng milimét thay vì chỉ chấp nhận từ “chống thấm nước” hướng dẫn đặt túi polyester^[5]. Hướng dẫn này cũng cho biết phần lớn khiếu nại về polyester không nằm ở vải mà ở điểm nối quai hoặc hình in nút theo đường gấp. Không có mũi bartack hoặc mũi hộp-X, quai có thể bị bật ra khi chịu tải.



Hãy quyết định kích thước túi và vùng in cùng lúc. Túi phụ, đường may và đáy hông làm thu hẹp vùng in, nên túi lớn vẫn có thể chỉ đặt được logo nhỏ. Đo mặt trước phẳng, tránh đường may và quai. Sau đó kiểm tra logo có dễ đọc ở khoảng cách người ta thực sự nhìn thấy, thường là qua quầy hoặc lối đi chứ không phải trên màn hình.



Hoàn thiện bề mặt và cách gắn quai là nơi túi tote giá rẻ thường hỏng. Vải phủ dễ trong kho nóng ẩm có thể dính hoặc bong tách. Chốt nhà cung cấp lớp phủ cho toàn bộ lô và không cho phép thay thế giữa chừng. Với quai, hãy quy định chiều rộng dây dệt, kiểu mũi may và gia cố tại từng điểm nối, rồi phê duyệt trên mẫu thực trước khi cắt hàng loạt.

Làm sao chọn phương pháp in không nút hoặc phai? [↑](#)

Phương pháp	Màu sắc	Vải tối màu	Phù hợp nhất
In lụa	1-4 màu spot (Pantone)	Có, mực sáng cần lớp lót trắng	Logo và màu thương hiệu đặc
In chuyển nhiệt thăng hoa	Không giới hạn	Không	Hình in tràn lề trên túi sáng màu, hàm lượng polyester cao
Ép nhiệt / DTF	Không giới hạn	Có	Dấu hiệu màu đầy đủ nhỏ trên túi tối màu
Thêu	Màu chỉ	Có	Logo nhỏ, tránh khóa kéo và đường may dày

In thăng hoa cần thân túi polyester. Một hướng dẫn in cho biết polyester 100 % là loại thân túi duy nhất nhận in thăng hoa để in ảnh toàn phần trên túi trắnghướng dẫn in túi tote. Nếu túi trơn không nêu tỷ lệ sợi, hãy coi việc in thăng hoa trên đó là chưa được thử nghiệm. Về giặt, hướng dẫn 2026 của đơn vị trang trí ước tính hình in lụa trên canvas polyester 600D bền khoảng 30-40 lần giặt và khuyến nghị vệ sinh cục bộ. Hướng dẫn này cho rằng canvas cotton 10 oz có thể giặt máy bền 50+ lần giặt, với điều kiện tiêu chuẩn và xử lý nhiệt đúng cáchhướng dẫn vật liệu của đơn vị trang trí.

Túi quyết định vùng in, không phải thiết kế. Một túi tote oxford cation 600D trong catalogue Hoa Kỳ chỉ cho phép in 3" x 3" bằng in lụa hoặc ép nhiệt, với thời gian sản xuất 7-10 ngày làm việc danh mục túi tote oxford. Trên vải 210D tối màu, in lụa mực sáng cần lớp lót trắng, làm tăng một lượt in và chi phí.



Thực hiện kiểm tra trước này trước khi yêu cầu bản duyệt:

- File vector (AI, EPS hoặc PDF) với toàn bộ chữ đã chuyển thành outline.
- Mã Pantone cho từng màu spot.
- Vị trí in và kích thước tối đa được đo tránh đường may, túi phụ và quai.

- Không có nét mảnh hơn khoảng 1-1,5 pt và thiết kế cách đường may khoảng 15 mm.
- Lựa chọn bằng văn bản giữa màu spot hoặc đủ màu, và chỉ mặt trước hoặc cả hai mặt.
- Thỏa thuận rằng bản duyệt đã ký trở thành tài liệu tham chiếu sản xuất.

Đơn hàng đi từ báo giá đến túi được giao như thế nào? [↑](#)

Bước 1 — Yêu cầu và báo giá. Gửi số lượng, ngày cần nhận hàng, địa chỉ giao, cấp vải, kích thước túi, kiểu quai, phương pháp in và số màu. Báo giá nên liệt kê riêng đơn giá, phí khung in hoặc thiết lập, chi phí mẫu, cước vận chuyển và kiểm tra để bạn so sánh báo giá trên cùng điều kiện.

Bước 2 — Bản duyệt kỹ thuật số. Bản duyệt thể hiện vị trí in, kích thước và màu Pantone trên mẫu khuôn của túi thực tế. Tính thời gian sản xuất từ lúc phê duyệt bản duyệt, không phải từ ngày bạn gửi yêu cầu đầu tiên.

Bước 3 — Mẫu thực. Bước này bắt buộc cho mọi loại vải hoặc cấu tạo mới. Chụp mẫu dưới ánh sáng ban ngày cạnh bản dựng, đồng thời kiểm tra giặt và ma sát nếu túi sẽ được giặt. Mẫu đã ký xác định kích thước, mật độ mũi may, vị trí quai, độ chống dăng ký logo và phụ kiện.



Bước 4 — Sản xuất hàng loạt. Sản xuất theo mẫu đã ký, kèm ảnh trong chuyển của công đoạn cắt, in và may. **Bước 5 — Kiểm tra cuối cùng** được thực hiện trước khi thanh toán số dư (xem phần tiếp theo). **Bước 6 — Vận chuyển** được chọn theo ngày sự kiện: chuyển phát nội địa cho túi trơn có sẵn đã trang trí, và đường biển, đường hàng không hoặc chuyển phát nhanh cho hàng sản xuất ở nước ngoài.

Tuyển tìm nguồn	Số lượng đặt hàng tối thiểu thường gặp	Thời gian thường gặp	Phù hợp nhất
In catalogue Hoa Kỳ trên túi trơn có sẵn	25-150 pcs	3-10 ngày sản xuất sau khi duyệt mẫu, cộng thời gian vận chuyển	Sự kiện còn dưới 3 tuần

Màu có sẵn cộng in, sản xuất ở nước ngoài	100-300 pcs	15-25 ngày, cộng cước vận chuyển	Quà tặng hàng năm đã lên kế hoạch
Tùy chỉnh hoàn toàn vải, kích thước và phụ kiện	1,000+ chiếc	40-55 ngày cộng 20-30 ngày đường biển	Bán lẻ và nhãn riêng

Các dòng ở nước ngoài lấy từ một sàn thương mại điện tử B2B về túi tote quảng cáo, bản 2026 của hướng dẫn MOQ^[9]. Dòng dữ liệu của Mỹ phản ánh các danh sách sản phẩm trên catalog cho túi tote 210D, 600D và túi tote vải Oxford, với thời gian giao hàng 3-5, 5-7 và 7-10 ngày, bao gồm một túi tote hội nghị 600D với thời gian 5-7 ngày làm việc, theo danh sách túi tote hội nghị 600D^[10]. Nếu sự kiện của bạn còn chưa đến 3 tuần nữa, hãy trang trí một túi trơn có sẵn và không bắt đầu thay đổi cấu trúc. MOQ và thời gian giao hàng của chúng tôi được báo giá theo từng đơn hàng sau khi yêu cầu đã hoàn chỉnh.

Cần kiểm tra những gì trước khi thanh toán số dư? [↑](#)

Lấy mẫu theo ISO 2859-1 / ANSI/ASQ Z1.4 ở Mức kiểm tra chung II. Cho phép 0 lỗi nghiêm trọng, AQL 2,5 cho lỗi lớn và AQL 4,0 cho lỗi nhỏ. Danh mục kiểm tra túi xếp quai bung, đường may hở hoặc logo ngược là lỗi lớn hướng dẫn AQL cho túi^[13]. AQL 2,5 là giới hạn chấp nhận theo lấy mẫu, không phải cho phép xuất 2,5 % hàng lỗi giải thích lấy mẫu AQL^[14].

với màu tối hoặc huỳnh quang, hãy ghi yêu cầu độ bền màu vào PO. Phép giặt cần đạt ISO 105-C06 hoặc AATCC 61 ở cấp 4 trở lên về biến đổi màu và cấp 3 trở lên về độ dầy màu. Phép thử cọ xát nên được thực hiện theo ISO 105-X12 hoặc AATCC 8; tham khảo hướng dẫn kiểm tra độ bền màu^[15]. Đạt một chu kỳ là kết quả yếu hơn nhiều so với đạt nhiều chu kỳ. Khả năng chống nước có thể kiểm tra bằng phép thử phun nước AATCC TM22^[16], phép này đo khả năng chống thấm ướt nhưng không chứng minh được khả năng không thấm nước hay khả năng giặt bằng máy. Độ bền của vải có thể được quy định bằng [phép thử kéo giặt ASTM D5034](#)^[17]. Các phương pháp này không thiết lập được một tuyên bố hiệu năng đã kiểm nghiệm cho đơn hàng của bạn. Mỗi phương pháp là một hạng mục lấy mẫu hoặc thử nghiệm bên thứ ba, được thống nhất theo từng đơn hàng.

Catalogue Hoa Kỳ thường nêu dung sai khoảng 0,5 inch trong kích thước vải. Đây là điều khoản hợp đồng của người bán, không phải tiêu chuẩn. Nếu cần dung sai chặt hơn, hãy ghi trên bản duyệt. Dung sai kích thước không bao giờ biện minh cho vị trí in sai, quai không đều hoặc màu logo sai.



- Đối chiếu số lượng thùng với PO và phiếu đóng gói trước tuần diễn ra sự kiện.
- Mùi và độ ẩm: mùi vải mới nhẹ có thể bay đi, nhưng thùng ẩm hoặc mốc phải bị từ chối.
- Kéo thử các điểm nối quai và so sánh với phần gia cố của mẫu đã ký.
- Vị trí in, kích thước và Pantone phải khớp, không có lỗi kim hoặc bong tróc.
- Đo kích thước khi đặt phẳng và phải nằm trong dung sai đã thỏa thuận.



Quy định số chiếc mỗi túi trong và mỗi thùng, giới hạn trọng lượng thùng và nhãn thùng để nhân viên sự kiện có thể phát túi mà không cần phân loại trước. Đặt thời hạn nghiệm thu là 7-15 ngày làm việc sau khi nhận hàng thay vì vài ngày sau khi giao. Người bán nên chịu cước cho các lỗi lớn như thiếu quai, lem màu trên toàn lô hoặc logo sai. Lưu mẫu đã ký, bản duyệt đã phê duyệt và danh sách

Pantone để đơn đặt lại năm sau khớp với đơn này.

Polyester so với canvas, cotton và không dệt như thế nào? [↑](#)

Vật liệu	Ưu điểm in	Bảo quản	Cảm giác	Tình huống phù hợp nhất
Polyester 600D	In thẳng hoa, ép nhiệt, bề mặt mịn	Vệ sinh cục bộ	Có phom, chống nước	Dùng hằng ngày ngoài trời, chào mừng nhân viên mới
Polyester 210D	In lụa, ép nhiệt	Vệ sinh cục bộ	Nhẹ, gấp gọn	Quà tặng số lượng lớn
Canvas cotton 10 oz	In lụa, thô	Có thể giặt máy	Nặng hơn, hút nước	Hàng hóa bán lẻ
Cotton 4-6 oz	In lụa, DTG	Tái sử dụng hạn chế	Mềm, dễ biến dạng	Chiến dịch ngắn hạn
PP không dệt 80 gsm	In lụa nhiệt độ xử lý thấp	Không giặt được	Cảm giác bình dân	Phân phát đại trà một lần

Các cột in và bảo quản tuân theo so sánh vật liệu của đơn vị trang trí được trích dẫn trước đó. Giá không được nêu vì báo giá thay đổi theo quy cách, màu in và điều kiện cước. Chọn polyester khi chống nước, khả năng gấp gọn hoặc in thẳng hoa đủ màu là quan trọng nhất. Chọn canvas khi giá trị cảm nhận và khả năng giặt máy quan trọng nhất. Chỉ chọn không dệt khi đơn giá và sản lượng quan trọng hơn tái sử dụng. Polyester có cảm giác sợi tổng hợp, nên tránh bản dựng có kết cấu canvas gây kỳ vọng sai.

Nhãn và tuyên bố tái chế nào an toàn tại Hoa Kỳ và EU? [↑](#)

Theo [16 CFR 303.45](#)^[18], Đạo luật Dệt may bao gồm các sản phẩm được liệt kê như quần áo, chăn ga và khăn, đồng thời loại trừ các sản phẩm dệt khác. Túi tote không nằm trong danh mục. Mọi hàm lượng sợi bạn nêu trên bao bì hoặc danh mục vẫn phải trung thực.

The [Hướng dẫn Xanh FTC](#)^[19] yêu cầu sản phẩm có thành phần tái chế phải nêu rõ lượng hoặc tỷ lệ phần trăm hàm lượng tái chế theo trọng lượng. Vì vậy, tuyên bố như “làm từ chai tái chế” cần chứng chỉ giao dịch GRS cho PO cụ thể đó; quai hoặc lớp phủ không tái chế sẽ giới hạn những gì bạn có thể tuyên bố cho toàn bộ túi. Textile Exchange báo cáo khoảng 9,7 triệu tấn polyester tái chế được sản xuất vào 2025, 97 %, trong đó 97 % từ chai nhựa báo cáo thị trường vật liệu^[20]. Mọi tuyên bố “dệt may sang dệt may” cần bằng chứng riêng về nguyên liệu đầu vào.

Từ ngày 1 tháng 1 năm 2026, các cửa hàng thuộc diện điều chỉnh tại California chỉ được cung cấp túi mang hàng bằng giấy tái chế, với mức phí tối thiểu \$0,10 [quy định CalRecycle](#)^[21]. Túi tote polyester quảng bá không tự động đáp ứng yêu cầu đối với túi thanh toán, vì vậy hãy có ý kiến pháp lý về bán lẻ trước khi sử dụng theo cách đó.

Tại EU, các tuyên bố chung không có căn cứ như “thân thiện với môi trường” bị cấm trong tiếp thị tới người tiêu dùng từ ngày 27 tháng 9 năm 2026 phân tích EmpCo^[22]. Từ ngày 10 tháng 10 năm 2026, PFHxA trong quần áo, phụ kiện và giày dép bị giới hạn ở 25 ppb tổng quan hạn chế PFAS^[23], vì vậy lớp hoàn thiện chống nước cần thử nghiệm theo lô. Tại California, một thông báo Prop 2026 năm 65 cáo buộc có DEHP trong túi tote [thông báo Prop 65](#)^[24]. Thông báo đó là cáo buộc, không phải phán quyết, nhưng là lý do để sàng lọc viên PVC, lớp phủ và mực. Túi dành cho trẻ em từ 12 tuổi trở xuống cũng thuộc các quy định thử nghiệm CPSIA và nhãn truy xuất.

Những điểm chính cho đơn hàng tiếp theo của bạn là gì? [↑](#)

- **Kênh hàng khuyến mãi lớn và vẫn tăng trưởng chậm** — doanh số nhà phân phối Hoa Kỳ \$27,1 tỷ USD, tăng 1,3 % ([Nguồn](#))
- **Sản phẩm bền vững chiếm tỷ trọng đáng kể trong chi tiêu khuyến mãi** — \$3,69 tỷ USD, tương đương 13,8 % doanh số 2024 ([Nguồn](#))
- **Polyester tái chế vẫn chủ yếu từ chai nhựa** — 9,7 triệu tấn vào 2025, 97 %, 97 % từ chai nhựa ([Nguồn](#))
- **Túi tote khuyến mãi không tự động là túi thanh toán hợp lệ tại California** — chỉ giấy tái chế, tối thiểu \$0,10, từ ngày 1 tháng 1 năm 2026 ([Nguồn](#))
- **Tuyên bố chung “thân thiện với môi trường” có rủi ro với người mua EU** — bị cấm nếu không có bằng chứng từ ngày 27 tháng 9 năm 2026 ([Nguồn](#))
- **Ghi mức AQL vào PO** — Mức II, 0 lỗi nghiêm trọng, 2,5 lỗi lớn, 4,0 lỗi nhỏ ([Nguồn](#))

Sẵn sàng biến yêu cầu của bạn thành quy cách đã ký? [↑](#)

Một đơn túi tote polyester in theo yêu cầu tốt được quyết định trước khi sản xuất. Điều đó có nghĩa là có denier và GSM trong báo giá, lớp phủ được nêu rõ, điểm nối quai gia cố, phương pháp in phù hợp với sợi, bản duyệt và mẫu đã ký, cùng điều khoản AQL và độ bền màu trong PO. Hãy gửi cho chúng tôi số lượng, ngày cần nhận hàng, thiết kế và mục đích sử dụng. Chúng tôi sẽ phản hồi bằng báo giá văn bản và bản duyệt kỹ thuật số, đồng thời liệt kê các hạng mục cần lấy mẫu hoặc thử nghiệm.

[Yêu cầu báo giá và bản duyệt kỹ thuật số](#)

[3] Danh sách sản phẩm trên catalog cho túi tote 210D: kích thước và vùng in. [↵](#)

[4] Hướng dẫn denier vải: Denier so với GSM, cùng dải định lượng cho 210D và 600D..[↵](#)

[5] Hướng dẫn đặt túi polyester: Lớp phủ, cột áp thủy tĩnh và gia cố quai.[↵](#)

[6] Hướng dẫn in túi tote: In thẳng hoa cần thân túi polyester 100 %.[↵](#)

[7] Hướng dẫn vật liệu của đơn vị trang trí: Độ bền hình in và bảo quản, canvas so với 600D..[↵](#)

[8] Danh mục túi tote oxford: Vùng in 3" x 3", 7-10 ngày làm việc.[↵](#)

[9] Hướng dẫn số lượng đặt hàng tối thiểu của sản phẩm thương mại: Các bậc số lượng đặt hàng tối thiểu và thời gian sản xuất theo cấp độ tùy chỉnh.[↵](#)

[10] catalogue túi tote hội nghị 600D: 5-7 ngày làm việc, dung sai 0,5 inch.[↵](#)

[13] Hướng dẫn AQL cho túi: Mức kiểm tra và phân loại lỗi cho túi.[↵](#)

[14] giải thích lấy mẫu AQL: Vì sao AQL 2,5 không có nghĩa là 2,5 % lỗi.[↵](#)

[15] Hướng dẫn kiểm tra độ bền màu: Ngưỡng giặt và ma sát ISO, AATCC.[↵](#)

[16] thử nghiệm phun AATCC TM22: Phương pháp chống thấm ướt cho vải dệt.[↵](#)

[17] thử nghiệm kéo kẹp ASTM D5034: Phương pháp đo độ bền kéo đứt cho vải dệt.[↵](#)

^[18] 16 CFR 303.45: Phạm vi sản phẩm thuộc Đạo luật Dệt may.[↵](#)

^[19] Hướng dẫn Xanh FTC: Quy tắc về tuyên bố hàm lượng tái chế, 16 CFR 260.13.[↵](#)

^[20] Báo cáo thị trường vật liệu: Sản lượng polyester tái chế 2025 và tỷ lệ từ chai nhựa.[↵](#)

^[21] quy định CalRecycle: Yêu cầu về túi mang hàng tại California có hiệu lực 2026.[↵](#)

^[22] phân tích EmpCo: Quy định chống tẩy xanh của EU có hiệu lực từ ngày 27 tháng 9 năm 2026.[↵](#)

^[23] tổng quan hạn chế PFAS: Giới hạn PFHxA của EU đối với phụ kiện từ tháng 10 năm 2026.[↵](#)

^[24] thông báo Prop 65: Thông báo 2026 cáo buộc DEHP trong túi tote.[↵](#)

Product Option